

Bản án số: **519/2017/HSPT**  
Ngày: 20/7/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**-Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

+*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phan Thanh Huyền**

+*Các thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thu Hà, bà Nguyễn Bích Ngân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương Thị Thơm, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cát, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 507/2017/HSPT ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Lê Phước T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 136/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội:

***Bị cáo kháng cáo:***

**Lê Phước T**, sinh năm 1961; Tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: Số 3B, Phố OIK, phường ĐB, quận B, Hà Nội; Chỗ ở: 22 ngõ 107, Phố CT, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Phước Vượng và bà: Trương Thị Liên (chết); Vợ: Bùi Thị Cẩm (chết); 02 con (lớn sinh năm 1981; nhỏ sinh năm 1997); Tiền sự: Từ năm 1975 đến năm 1990 có 08 tiền sự về các hành vi Cướp tài sản, Cường đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản, Đánh bạc (đã hết thời hiệu); Tiền án: Ngày 11/12/2013, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 04/02/2016); Nhân thân: Ngày 28/3/1979, Tòa án nhân dân quận B xử 15 tháng tù về tội Cướp giật và Trộm cắp tài sản riêng của công dân; Ngày 09/10/1979, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử (phúc thẩm) y án 15 tháng tù về tội Cướp giật và Trộm cắp tài sản riêng của công dân (đã xóa); Ngày 30/6/1987, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 04 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; Ngày 15/6/1988, Tòa án nhân dân tối cao xử (phúc thẩm) y án 04 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân (đã xóa); Ngày 04/02/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy

(đã xóa); Danh chỉ bản số 147 do Công an quận ĐĐ lập ngày 09/01/2017; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/01/2017; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

### **NHẬN THẤY:**

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h10' ngày 09/01/2017, tổ công tác Công an phường LT kiểm tra tại phòng ngủ tầng 3, số nhà 22, ngõ 107, Phố CT, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội, lúc này trong phòng có Lê Phước T, Vũ Thành Nam (sinh năm 1961, trú tại: Số 16 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội), Nguyễn Đức Đông (sinh năm 1981, trú tại: 96 tổ 3, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội), Nguyễn Thị Bích Huệ (sinh năm 1981, trú tại: 512 tổ 20, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội), Vũ Anh Sáng (sinh năm 1963, trú tại: 22 ngách 33 ngõ 76, An Dương phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội) và Nguyễn Văn Nam (sinh năm 1983, trú tại: 524 tổ 20, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội) đang sử dụng ma túy tổng hợp. Phát hiện và thu giữ của Lê Phước T một hộp màu đen hình vuông bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x6cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x4cm đựng 34 viên nén hình tròn màu đỏ; 04 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 viên nén hình tròn màu trắng đục và 01 bộ tẩu hút tự tạo. Tuần khai nhận các túi nilon thu ở trên đều là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã đưa Tuấn cùng tang vật về Công an phường LT để xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 1114/KLGD-PC54 ngày 21/02/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 1,669 gam.

- 34 viên nén màu đỏ, hình trụ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 3,240 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 2,733 gam.

- 01 viên nén màu trắng đục, hình trụ tròn là ma túy loại MDMA, trọng lượng 0,282 gam.

- 01 bộ tẩu tự tạo có dính Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Lê Phước T đã khai nhận: Khoảng 20h00' ngày 08/01/2017, Tuấn đi ra khu vực ngã tư Phố CT – đường Láng, ĐĐ, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Tuấn gặp và mua của một người đàn ông số ma túy tổng hợp trên với giá 2.500.000đồng. Tuấn mang số ma túy tổng hợp về

phòng ngủ của mình ở tầng 3 cất giấu vào một chiếc hộp. Ngày 09/01/2017, Vũ Thành Nam, Nguyễn Đức Đông, Nguyễn Thị Bích Huệ, Vũ Anh Sáng và Nguyễn Văn Nam đến nhà Tuấn để ăn giỗ vợ Tuấn. Đến khoảng 16h10, Tuấn lấy số ma túy và 01 bộ tẩu tự tạo ra để Tuấn và mọi người sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường LT kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Phước T, Tuấn khai không quen biết, không biết địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Vũ Thành Nam, Nguyễn Đức Đông, Nguyễn Thị Bích Huệ, Vũ Anh Sáng và Nguyễn Văn Nam không biết Tuấn có số ma túy trên, Tuấn lấy ra để mọi người sử dụng cùng Tuấn nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Vũ Thành Nam, Nguyễn Đức Đông, Nguyễn Thị Bích Huệ, Vũ Anh Sáng và Nguyễn Văn Nam.

Tại Bản án sơ thẩm số 136/2017/HSST ngày 26/5/2017 Tòa án nhân dân quận DD, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Lê Phước T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ Luật Hình sự

Xử phạt: Lê Phước T **48 (bốn tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 6 năm 2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kết luận vụ án: Bị cáo tàng trữ 4,909 gam Methamphetamine; 2,733 gam Ketamine, 0,282 gam MDMA với mục đích để sử dụng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 194 BLHS về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét tính chất mức, độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 48 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Sau khi kiểm tra, xem xét các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa, qua việc xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa.

### **XÉT THẤY**

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội như nội dung bản án sơ thẩm đã qui kết, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/1/2017, tại phòng ngủ của bị cáo tại số nhà 22, ngõ 107 Phố CT, phường LT, quận ĐĐ, Hà Nội, bị cáo bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ 4,909 gam Methamphetamine; 2,733 gam Ketamine; 0,282 gam MDMA, tổng cộng 7,924 gam ma túy ở thể rắn, để sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS xét xử bị cáo về tội « Tàng trữ trái phép chất ma túy » là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo có nhân thân xấu, từ năm 1975 đến năm 1986 có 08 tiền sự ngoài thời hiệu; từ năm 1979 đến năm 2013 có 06 tiền án, trong đó có 02 tiền án về tội ma túy, 01 tiền án năm 2013 bị cáo vừa được ra tù, chưa được xóa án tích, lần này phạm tội được xác định là tái phạm cùng loại tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 48 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo cũng không xuất trình tài liệu, chứng cứ nào làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do vậy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Phước T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 136/2017/HSST ngày 26/5/2017 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phước T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lê Phước T 48 (bốn tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 09/1/2017.

3. Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 2 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 qui định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án, VKS, Thi hành án Q.ĐĐ;
- VKS; PC27-Công an TP. Hà Nội;
- UBND P.ĐB, quận B, HN (thay Thông báo KQXX);
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Huyền**